

Số: 20/2022/QĐST-HNGĐ

TP. Trà Vinh, ngày 26 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 28/2022/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Dương Ngọc L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khóm 4, phường 5, thành phố T, tỉnh T

Bị đơn: Ông Nguyễn Hải L, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khóm 4, phường 5, thành phố T, tỉnh T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Dương Ngọc L và ông Nguyễn Hải L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Ngọc L và ông Nguyễn Hải L thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Dương Ngọc L và ông Nguyễn Hải L có 03 con chung Nguyễn Phú L, sinh ngày 23/11/2011; Nguyễn Phú Q, sinh ngày 17/3/2017;

Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 12/11/2021. Bà Dương Ngọc L và ông Nguyễn Hải L thỏa thuận thống nhất giao con cho bà Dương Ngọc L được trực tiếp nuôi dưỡng và cũng phù hợp với nguyện vọng của con chung Nguyễn Phú L được sống chung với mẹ; do đó giao 03 con chung cho bà Dương Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích cho bà Dương Ngọc L và ông Nguyễn Hải L biết về việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, nhưng bà Dương Ngọc L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Dương Ngọc L và ông Nguyễn Hải L tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Dương Ngọc L và ông Nguyễn Hải L khẳng định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Bà Dương Ngọc L nộp 75.000 đồng, ông Nguyễn Hải L nộp 75.000 đồng. Nhưng bà Dương Ngọc L tự nguyện nộp thay tiền án phí cho ông Nguyễn Hải L. Nên bà Dương Ngọc L phải chịu tổng cộng án phí là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại lai thu số 0007521, ngày 18/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Bà Dương Ngọc L được nhận lại 150.000 đồng theo biên lai trên.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.TV;
- THADS TP. Trà Vinh;
- UBND phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;
- (số 75, quyển số: 01, ngày 17/8/2011)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Diệp Thị Nết